

Số: **2298/QĐ-UBND**

Tuy Phước, ngày 24 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt giá trị định giá tài sản 19 chiếc xe mô tô hai bánh
tịch thu sung công quỹ nhà nước tại Công an huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định từ số 1053 đến số 1071/QĐ-CAH ngày 10/10/2013 của Trưởng Công an huyện về việc tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Biên bản định giá tài sản ngày 26/10/2013 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện tại Tờ trình số 1147/TTr-HĐĐG ngày 28/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị định giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước tại công an huyện Tuy Phước do Hội đồng định giá tài sản định giá ngày 26/10/2013, bao gồm 19 (mười chín) chiếc xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ, với giá khởi điểm: **10.950.000 đồng** (Mười triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

(Kèm theo bảng kê chi tiết)

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện phối hợp với các ngành chức năng của huyện xây dựng quy chế bán đấu giá trình UBND huyện phê duyệt và tổ chức bán đấu giá tài sản nêu trên theo đúng qui định hiện hành của nhà nước.

Số tiền thu được từ việc tổ chức bán đấu giá tài sản nộp vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Kho bạc Nhà nước Tuy Phước. Sau khi trích để lại các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ theo quy định, số còn lại nộp vào ngân sách huyện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng Công an huyện, Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,

- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Lộc



BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ TÀI SẢN
(Kèm theo Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 29/10/2013
của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

ĐVT: đồng

TT	Số lượng (chiếc)	Số máy	Số khung	Nhãn hiệu	Dung tích xi lanh	Màu sơn	Giá trị tài sản	Ghi chú
1	01	207947	207947	Yamaha	110 cm3	đen	600.000	
2	01	021408	021408	SYM	110 cm3	đen	900.000	
3	01	10128296	014305	Lifan	97 cm3	nâu	900.000	
4	01	32103671	000971	Zongshen	110 cm3	đỏ	700.000	
5	01	10687752	10687752	Lifan	97 cm3	nâu	600.000	
6	01	7086157	7085552	Honda	72 cm3	xanh	500.000	
7	01	007272	007272	EMPIRE	110 cm3	xanh	650.000	
8	01	3365533	3365575	Honda	49 cm3	xanh	600.000	
9	01	00004702	001202	Zongshen	110 cm3	xanh	500.000	
10	01	249375	bị đục lại	Honda	72 cm3	xanh	100.000	bán phế liệu
11	01	007361	007361	Yamaha	110 cm3	xanh-đen	800.000	
12	01	02101157	023257	Loncin	110 cm3	xanh	800.000	
13	01	019150	19150	FERROLI	110 cm3	đỏ	500.000	
14	01	00005636	200020242	Loncin	110 cm3	xanh	500.000	
15	01	0229910	10229910	Lifan	110 cm3	xanh	500.000	
16	01	01004810	110108181	Simo	110 cm3	xanh	500.000	
17	01	096574	096574	Majesty	110 cm3	xanh	300.000	
18	01	092221	092221	Majesty	110 cm3	xanh	700.000	
19	01	011209	011209	ASIANA	110 cm3	đen	300.000	
Tổng cộng							10.950.000	

Tiền bằng chữ: Mười triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng.